

Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 169/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp 4, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Bà Trần Thị L, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp 6, xã B, huyện Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Đức H, bà Trần Thị L có 01 con chung là Nguyễn Trần M, sinh ngày 15/12/2015. Ông Nguyễn Đức H, bà Trần Thị L thỏa thuận giao con chung cho bà Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu, nên tạm thời ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị L trình bày không có tài chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị L trình bày không có nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Đức H, bà Trần Thị L có 01 con chung là Nguyễn Trần M, sinh ngày 15/12/2015. Ông Nguyễn Đức H, bà Trần Thị L thỏa thuận bà Trần Thị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời ông Nguyễn Đức H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn ông Nguyễn Đức H vẫn thăm nom con, không ai được cản trở ông H thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị L chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005385 ngày 02/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Ông H, bà L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- Đương sự;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Ngọc Quyền

